

GRAMMAR: COMPARISONS - LIKE, DIFFERENT FROM, (NOT) AS...AS

(NGŨ PHÁP: SO SÁNH)

UNIT 4: MUSIC AND ARTS

MÔN: TIẾNG ANH 7 GLOBAL SUCCESS



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

1. like (như/ giống như): được dùng để diễn đạt sự giống nhau nhau.

Sau *like* là là một danh từ hoặc đại từ: like + noun/pronoun.

Ví dụ: This picture is *like* the one I saw at the art museum.

(Bức tranh này giống bức tranh mà tôi đã nhìn thấy ở bảo tàng nghệ thuật.)

2. different from (khác với): để thể hiện hai hoặc nhiều sự vật, hiện tượng không giống nhau.

Sau *different from* là là một danh từ hoặc đại từ: S + be + different from + noun/pronoun

Ví dụ: Painting portraits is different from painting landscapes.

(Vẽ tranh chân dung khác với vẽ tranh phong cảnh.)

3. as + adj + as

- S + be + as + adj + as + danh từ/ đại từ (cũng... như): để thể hiện hai sự vật, hiện tượng tương tự nhau.

Ví dụ: Folk music is *as melodic as* pop music.

(Nhạc dân gian thì du dương như là nhạc pop.)

- S + be + not as + adj + as (không... như...): để thể hiện một sự vật, hiện tượng hơn hoặc kém so với sự vật, hiện tượng khác.

Ví dụ: Classical music is *not as exciting as* rock.

(Nhạc cổ điển không thú vị bằng nhạc rock.)